TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 585/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26– 9 - 2023
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Sơn Hùng

Ông Mai Minh Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà: Không.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 433/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 533/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 589/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 195, tổ 03, ấp HG2, xã TH, huyện PT, tỉnh An Giang. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 184, tổ 06, ấp HT, xã ĐHC, huyện CP, tỉnh An Giang. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng bà Huỳnh Thị C trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Lê Văn B tự tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Quá trình chung sống lúc đầu đầm ấm, hạnh phúc. Nhưng về sau này đời sống vợ chồng không còn hòa hợp, do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân

không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn B.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Lê Vũ Luân, sinh ngày 24/6/2003; Lê Thị Cẩm Tiên, sinh ngày 09/10/2006 và Lê Phúc Khải, sinh ngày 13/12/2015. Hiện các con đang chung sống với bà, bà yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung chưa thành niên là Lê Thị Cẩm Tiên và Lê Phúc Khải, không yêu cầu ông Lê Văn B cấp dưỡng nuôi con. Con chung Lê Vũ Luân đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu câu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do ông Lê Văn B cố tình vắng mặt không có lý do, không có thiện chí hoà giải nên đề nghị Toà án không tiếp tục tiến hành hoà giải mà sớm đưa vụ án ra xét xử.

Bị đơn ông Lê Văn B vắng mặt các lần toà án triệu tập không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên toà,

Bà Huỳnh Thị C vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Lê Văn B vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn khởi kiện cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Bà Huỳnh Thị C yêu cầu ly hôn, nuôi con với ông Lê Văn B. Do đó, HĐXX xác định tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con. Ông Lê Văn B có địa chỉ cư trú tại địa bàn huyện Châu Phú nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tài liệu, chứng cứ: Toà án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đã tống đạt thông báo kết quả phiên họp cho ông Lê Văn B. Do đó, Toà án xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được công khai, tiếp cận để giải quyết vụ án theo quy định.

[1.2] Về sự vắng mặt, có mặt của đương sự: Lê Văn B vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Văn B và bà Huỳnh Thị C là phù hợp quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

HĐXX thấy rằng, bà Huỳnh Thị C và ông Lê Văn B đã tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú. Do đó, hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị C và ông Lê Văn B là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Bà Huỳnh Thị C cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và cảm thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình chuẩn bị xét xử toà án đã thực hiện thủ tục hoà giải để tạo điều kiện cho vợ chồng đoàn tụ nhưng ông Lê Văn B đều vắng mặt không có lý do. Điều này chứng tỏ ông Lê Văn B không còn mong muốn tiếp tục đoàn tụ.

Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định, *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"*. Tuy nhiên, bà Huỳnh Thị C và ông Lê Văn B đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay là một khoảng thời gian rất dài. Điều này thể hiện ông bà đã không thực hiện được tình nghĩa của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Do đó, ông bà đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình quy định *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hoà giải tại Toà án không thành thì Toà án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được"*

Từ những phân tích trên, HĐXX thấy rằng yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị C đối với ông Lê Văn B là phù hợp các quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về quan hệ con chung:

Hội đồng xét xử thấy rằng, bà Huỳnh Thị C và ông Lê Văn B có 03 con chung tên Lê Vũ Luân, sinh ngày 24/6/2003; Lê Thị Cẩm Tiên, sinh ngày 09/10/2006 và Lê Phúc Khải, sinh ngày 13/12/2015. Con chung Lê Vũ Luân đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Con chung Lê Thị Cẩm Tiên và Lê Phúc Khải do bà Huỳnh Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy từ lúc vợ chồng bà ly thân đến nay nhưng vẫn đảm bảo cuộc sống của con. Mặt khác, con chung có nguyện vọng muốn sống với bà Huỳnh Thị C. Do đó, nhằm đảm bảo sự ổn định về tâm lý, cuộc sống và sinh hoạt của cháu nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Lê Thị Cẩm Tiên, sinh ngày 09/10/2006 và Lê Phúc Khải, sinh ngày 13/12/2015 cho bà Huỳnh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đúng nguyện vọng của cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy rằng, bà Huỳnh Thị C không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ông Lê Văn B không có ý kiến đối với vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:

Hội đồng xét xử thấy rằng, bà Huỳnh Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Lê Văn B không có ý kiến đối với vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Hội đồng xét xử thấy rằng, trong vụ án tranh chấp ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn cho dù yêu cầu của nguyên đơn có được Tòa án chấp nhận hay không. Do đó, bà Huỳnh Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Lê Văn B không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a, b khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị C đối với ông Lê Văn B. Bà Huỳnh Thị C và ông Lê Văn B không còn là vợ chồng.

Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 20/4/2006 của UBND xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung:

Giao con chung Lê Thị Cẩm Tiên, sinh ngày 09/10/2006 và Lê Phúc Khải, sinh ngày 13/12/2015 cho bà Huỳnh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí:

Bà Huỳnh Thị C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005769 ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- UBND xã Đào Hữu Cảnh;
- Viện KSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Phú;
- Các đương sựp;
- Lưu: hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Hòa